TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 237/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 9 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lại Hữu Tâm

2/ Bà Phan Thị Dòn

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Pháp – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 284/2024/TLST - HS ngày 30/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2024/QĐXXST – HS ngày 10/9/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Minh Q, sinh năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: 3/8 đường C, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Giữ xe; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Trương Vi (đã chết); họ và tên mẹ: Phạm Thị Thu Tr (đã chết); hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/5/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 80/2019/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2021, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 1047/GCN ngày 07/10/2021 của Trại giam Thủ Đức. Đóng án phí ngày 21/8/2019, theo Biên lai thu tiền án phí, lệ phí số 0018482 ngày 21/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2024 (có mặt).

2. Họ và tên: Huỳnh Văn B, sinh ngày 14/6/2004, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: B9 ấp H, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Huỳnh Văn Ph (đã chết); họ và tên mẹ: Phạm Thị H; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 25/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 93/2020/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2023 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 910/GCN ngày 16/10/2023 của Trại giam Long Hòa. Đóng án phí và trách nhiệm dân sự xong ngày 04/12/2020 và ngày 25/9/2020 theo Công văn số 44/GXN - THADS ngày 26/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2024 (có mặt).

Bị hại:

1. Bà Lê Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: D5 ấp B, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bà Lê Mộng Th, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cứ trú: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 187 ấp 1, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Nơi cư trú: B2/19 ấp 2, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn B và Trương Minh Q có mối quan hệ là bạn bè. Vào khoảng 08 giờ ngày 04/01/2024, B đang ngồi uống cà phê tại khu vực gần nhà của Q tại địa chỉ 424/19 Nguyễn Văn Luông, Phường 12, Quận 6 thì B điện thoại cho Q rủ Q đi cướp giật tài sản của người khác để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Q đồng ý. Sau đó, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 59Z1 – 078.22 chở Q đi về hướng huyện Bình Chánh tìm tài sản cướp giật, cụ thể các vụ như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 09 giờ ngày 04/01/2024, khi cả hai điều khiển xe mô tô đến trước địa chỉ A3/33 đường Hoàng Phan Thái thuộc ấp 1, xã Bình Chánh thì

B phát hiện bà Lê Nguyễn Ngọc T đang điều khiển xe mô tô Vision màu đen 63B3-517.92 chạy cùng chiều, trong hộc để đồ bên trái xe có để 01 điện thoại di động Samsung A12 nên B chỉ cho Q biết để giật, Q đồng ý. B điều khiển xe áp sát vào bên trái xe của bà T rồi Q dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại trong hộc xe, B tăng ga tẩu thoát hướng ra đường Quốc Lộ 1. Trên đường tẩu thoát, Q tháo sim trong chiếc điện thoại vừa giật được vứt xuống đường và cất điện thoại này vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi B và Q tiếp tục tìm tài sản để giật.

Vụ thứ 2: Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi B điều khiển xe mô tô trên chở Q lưu thông trên đường Quốc lộ 1 (theo hướng từ Long An về vòng xoay Nguyễn Văn Linh khi đến trước địa chỉ số 10/18A, ấp 3, xã Tân Quý Tây) thì B phát hiện bà Lê Mộng Th đang điều khiển xe mô tô Wave màu trắng biển số 62L1-301.45 chạy cùng chiều, trong túi áo khoác phía dưới bên trái có để nhô lên 01 chiếc điện thoại di động OPPO A15, màu trắng nên B chỉ cho Q biết để giật, Q đồng ý. B điều khiển xe áp sát vào bên trái xe của bà Th rồi Q dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại trong túi áo khoác của bà Th, rồi tăng ga tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, Q tháo sim trong chiếc điện thoại vừa giật được vứt xuống đường và cất điện thoại này vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc chung với điện thoại Samsung A12, màu đen (trước đó) rồi B và Q tiếp tục tìm tài sản để giật.

Vụ thứ 3: Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, B điều khiển xe Exciter trên chở Q lưu thông trên đường Quốc lộ 1 theo (hướng từ huyện Bình Chánh về Long An). Khi đến khu vực trước địa chỉ B9/57 Quốc lộ 1A thuộc ấp 1, xã Bình Chánh thì B phát hiện một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô Nouvo, màu trắng vàng (không rõ biển số) chạy cùng chiều, trong hộc để đồ bên trái xe có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh dương nên B chỉ cho Q biết để giật, Q đồng ý. B điều khiển xe áp sát vào bên trái xe của người phụ nữ rồi Q dùng tay phải giậy lấy chiếc điện thoại trong túi áo khoác của người này, xong B tăng ga tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, Q tháo sim trong chiếc điện thoại vừa giật được vứt xuống đường và cất điện thoại này vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc chung với 02 điện thoại giật được trước đó rồi B chở Q hướng về quận Tân Phú tìm nơi tiêu thụ điện thoại.

Trên đường đi, Q đưa 03 điện thoại cướp giật được cho B cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi B chở Q đến trước địa chỉ: 124A Kênh Tân Hóa, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ tuần tra 363 Công an quận Tân Phú giữ lại kiểm tra. B và Q khai nhận sự việc cướp giật 03 chiếc điện thoại trên. Tổ tuần tra tiến hành lập Biên bản, tạm giữ toàn bộ tang vật và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú xử lý. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú chuyển toàn bộ hồ sơ cùng đối tượng, tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 02/5/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh có kết luận số 1458/KL-HĐĐGTS xác định giá trị: 01 điện thoại samsung A12 có giá trị còn lại là: 1.600.000 đồng; 01 điện thoại Oppo A15 có

giá trị còn lại là: 1.350.000 đồng và 01 điện thoại samsung A50 có giá trị còn lại là: 1.050.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cướp giật là: 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh Trương Minh Q, Huỳnh Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai các bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu vàng-đen biển số 59Z1-078.22 số khung: RLCE55P10CY094989, số máy: 55P1094990; 01 điện thoại di động Samsung A12, màu đen IME1: 865613055496552; 01 điện thoại di động Oppo A15 màu trắng, màu đen IME1: 352049112603635; 01 điện thoại di động Samsung màu xanh dương, IME1: 352049112603635; 01 điện thoại di động Samsung A50, màu đen, IME1: 356646102643764, sim số: 0368.032.043; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu đen, IME1: 356166091161264, sim số 0777.706.537; 01 áo khoác màu đen, áo thun ngắn tay màu đen, quần Jeans dài màu đen; 01 con dao xếp bằng kim loại, dài 15cm; 01 cây kim loại dài 02cm dùng mở khe sim điện thoại; 01 áo thun ngắn tay màu trắng, quần Jeans dài màu đen.

Tại bản Cáo trạng số 273/CT – VKSBC ngày 27 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Truy tố bị cáo Trương Minh Q về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Truy tố bị cáo Huỳnh Văn B về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa các bị cáo Trương Minh Q, Huỳnh Văn B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố các bị cáo. Các bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Trương Minh Q từ 06 năm đến 07 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị hại vắng mặt tại tòa, lời khai cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì về dân sự và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, các bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Trương Minh Q, Huỳnh Văn B tại tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 183 – 205, 215 – 223); phù hợp với lời khai của các bị hại bà Lê Nguyễn Ngọc T, bà Lê Mộng Th (BL: 161 – 170, 173 - 178); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như Biên bản lấy lời khai, Bản ảnh hiện trường; thực nghiệm điều tra, thu giữ vật chứng, kết quả định giá tài sản, cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Huỳnh Văn B, Trương Minh Q có mối quan hệ là bạn bè. Vào khoảng 08 giờ ngày 04/01/2024, bị cáo B điện thoại cho bị cáo Q rủ bị cáo Q đi cướp giật tài sản của người khác để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, bị cáo Q đồng ý. Sau đó, bị cáo B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 59Z1 – 078.22 chở bị cáo Q đi về hướng huyện Bình Chánh tìm tài sản cướp giật. Trong ngày 04/01/2024, từ khoảng 09 giờ đến 11 giờ các bị cáo liên tiếp thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ cùng ngày các bị cáo cướp giật 01 điện thoại di động Samsung A12 có giá trị 1.600.000 đồng của bà Lê Nguyễn Ngọc T tại trước địa chỉ A3/33 đường Hoàng Phan Thái thuộc ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ cùng ngày các bị cáo cướp giật 01 chiếc điện thoại di động OPPO A15 có giá trị 1.350.000 đồng của bà Lê Mộng Th tại trước trước địa chỉ số 10/18A, ấp 3, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ cùng ngày các bị cáo cướp giật 01 chiếc điện thoại di động Samsung A50 có giá trị 1.050.000 đồng của một người phụ nữ không rõ lai lịch tại trước trước địa chỉ B9/57 Quốc lộ 1A thuộc ấp 1, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 4.000.000 đồng (theo Kết luận định gía tài sản số 1458/KL-HĐĐGTS ngày 02/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh).

Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trương Minh Q, Huỳnh Văn B đã phạm tội "Cướp giật tài sản", tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Tội phạm các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên đã cố ý phạm tội. Do đó, khi lượng hình cần buộc các bị cáo phải tiếp tục chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Các bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện phạm tội là dùng thủ đoạn nguy hiểm thuộc trường hợp định khung hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử các bị cáo. Ngoài tình tiết định khung nêu trên thì bị cáo B còn có 01 tiền án chưa được xóa, cụ thể: Ngày 25/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 93/2020/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2023; bị cáo B bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng. Do đó lần phạm tội này của bị cáo B thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo thêm tình tiết định khung là phù hợp.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản (01 vụ không xác định được bị hại) là thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử các bị cáo.

Đối với bị cáo Q: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội "Cướp giật tài sản", cụ thể: Ngày 13/5/2019 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 80/2019/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2021, khi lượng hình Hội đồng xét xử có lưu ý đến nhân thân của bị cáo mà có mức án phù hợp.

[6] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn không có sự phân công, vai trò, nhiệm vụ cụ thể nên không thuộc trường hợp có tổ chức. Trong đó, B là người chủ mưu, rủ rê, khởi xướng, dùng xe của mình làm phương tiện phạm tội. Bị cáo Q là người thực hiện tội phạm, khi được B rủ là đồng ý ngay, bị cáo ngồi sau trực tiếp giật điện thoại trong ba vụ. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử căn cứ vào vai trò, hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu vàng-đen biển số 59Z1-078.22 số khung: RLCE55P10CY094989, số máy: 55P1094990. Qua xác minh xe mô tô trên là do ông Nguyễn Hoàng P đứng tên chủ sở hữu. Ông P khai đã bán xe trên cho một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 15.000.000 đồng vào năm 2017, hai bên chỉ làm giấy tờ tay, nhưng không làm thủ tục sang tên. Quá trình điều tra, bị cáo B khai nhận xe mô tô trên có được là do mượn của bà Phạm Thị H (là mẹ ruột của B). Bà H khai xe trên mua của một người đàn ông không rõ lai lịch trên mạng xã hội vào năm 2023 với giá 18.000.000 đồng. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã làm thủ tục đăng báo nhưng đến nay chưa có kết quả. Do thời hạn đăng báo chưa đủ theo quy định pháp luật nên để đảm bảo quyền lợi cho chủ sở hữu hợp pháp đối với xe trên, Hội đồng xét xử tuyên giao xe trên cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với điện thoại di động Samsung A12, màu đen IME1: 865613055496552, không có sim, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trao trả cho bị hại Lê Nguyễn Ngọc T theo Biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu được lập vào hồi 09 giờ 50 phút ngày 29/6/2024, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với điện thoại di động Oppo A15 màu trắng, màu đen IME1: 352049112603635, không có sim, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trao trả cho bị hại Lê Mộng Th theo Biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu được lập vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/6/2024, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh dương, IME1: 352049112603635 (không xác định được bị hại trong vụ thứ 3), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã làm thủ tục đăng báo truy tìm người bị hại nhưng đến nay chưa có ai liên hệ để giải quyết. Do thời hạn đăng báo chưa đủ theo quy định pháp luật (quá 06 tháng) nên Hội đồng xét xử không xử lý theo quy định pháp luật mà tuyên giao điện thoại này cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung A50, màu đen, IME1: 356646102643764, sim số: 0368.032.043 (thu giữ của bị cáo B); 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu đen, IME1: 356166091161264, sim số 0777.706.537 (thu giữ của bị cáo Q). Các bị cáo dùng để liên lạc trao đổi rủ nhau đi cướp giật tài sản nên Hội đồng xét xử không xét trả lại cho các bị cáo mà tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 áo khoác màu đen, áo thun ngắn tay màu đen, quần Jeans dài màu đen. (thu giữ của bị cáo B); 01 con dao xếp bằng kim loại, dài 15cm; 01 cây kim loại dài 02cm dùng mở khe sim điện thoại; 01 áo thun ngắn tay màu trắng, quần Jeans dài màu đen (thu giữ của bị cáo Q), xét không có giá trị, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về dân sự: Các bị hại bà Lê Nguyễn Ngọc T, bà Lê Mộng Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì về dân sự, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm d, i Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Văn B.

Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trương Minh Q.

Căn cứ vào điểm a Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B 08 (tám) năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024.

Xử phạt bị cáo Trương Minh Q 07 (bảy) năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, áo thun ngắn tay màu đen, quần Jeans dài màu đen; 01 con dao xếp bằng kim loại, dài 15cm; 01 cây kim loại dài 02cm dùng mở khe sim điện thoại; 01 áo thun ngắn tay màu trắng, quần Jeans dài màu đen.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung A50, màu đen, IME1: 356646102643764, sim số: 0368.032.043; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu đen, IME1: 356166091161264, sim số 0777.706.537.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu vàng-đen biển số 59Z1-078.22 số khung: RLCE55P10CY094989, số máy: 55P1094990 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh dương, IME1: 352049112603635 để làm thủ tục đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao nhận tang tài vật được lập ngày 17/9/2024 giữa Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh và Công an huyện Bình Chánh).

Ghi nhận các phần vật chứng khác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giải quyết xong.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

2AAKKBП*γβφχαχ+

Nguyễn Hoàng Sơn